

Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đề thi Giữa kì 1

Năm học 2024

Bài thi môn: Địa lí lớp 11

Thời gian làm bài: phút

(không kể thời gian phát đề)

(Đề số 1)

Câu 1. Nguyên nhân gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước ngọt ở nhiều nơi trên thế giới là

A. gia tăng nhiều loại hình hoạt động du lịch. B. chất thải công nghiệp và sinh hoạt chưa xử lí.

C. phát triển thủy điện quá mức trên sông, hồ. D. đẩy mạnh việc đánh bắt thủy sản và hải sản.

Câu 2. Dân số châu Phi tăng rất nhanh là do

A. tỉ suất tử thô rất thấp. B. quy mô dân số đông nhất thế giới.

C. tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên cao. D. tỉ suất gia tăng cơ giới lớn.

Câu 3. Đặc điểm nổi bật của khí hậu châu Phi là

A. khô nóng. B. lạnh khô. C. nóng ẩm. D. lạnh ẩm.

Câu 4. WTO là tên viết tắt của tổ chức nào sau đây?

A. Tổ chức Thương mại thế giới. B. Liên minh châu Âu.

C. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ. D. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương.

Câu 5. Hệ quả nào sau đây **không** phải là của khu vực hóa kinh tế?

A. Tăng cường quá trình toàn cầu hóa kinh tế.

B. Gia tăng khoảng cách giàu nghèo giữa các nước.

C. Tạo nên động lực thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế.

D. Tăng cường tự do hóa thương mại, đầu tư dịch vụ.

Câu 6. Nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội các nước đang phát triển đã tiến hành

A. nhận chuyển giao các công nghệ lỗi thời, gây ô nhiễm.

B. đón đầu được công nghệ hiện đại và áp dụng vào sản xuất.

C. mở rộng thị trường buôn bán với nhiều nước trên thế giới.

D. phá bỏ hàng rào thuế quan, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa.

Câu 7. Sự suy giảm đa dạng sinh học dẫn tới những hậu quả nào dưới đây?

A. Khan hiếm nguồn nước ngọt xảy ra ở nhiều nơi.

B. Cuộc chiến sinh tồn khốc liệt của động vật hoang dã.

C. Mất đi nhiều loài gen, nguồn thuốc, nguồn thực phẩm.

D. Thu hẹp không gian sống của các loài sinh vật.

Câu 8. Tầng ôdôn bị thủng là do

A. sự tăng lượng CO₂ trong khí quyển. B. khí thải CFCs trong khí quyển.

C. nhiệt độ Trái Đất tăng lên. D. chất thải từ ngành công nghiệp.

Câu 9. Dân số già sẽ dẫn tới hậu quả nào sau đây?

A. Thất nghiệp và thiếu việc làm. B. Thiếu hụt nguồn lao động cho đất nước.

C. Gây sức ép tới tài nguyên môi trường. D. Tài nguyên nhanh chóng cạn kiệt.

Câu 10. Dân số thế giới tăng nhanh, dẫn đến hiện tượng nào dưới đây?

A. Đô thị hóa. B. Già hóa dân số. C. Bùng nổ dân số. D. Công nghiệp hóa.

Câu 11. Tình trạng đô thị hóa tự phát ở Mĩ Latinh là do

A. nền công nghiệp phát triển quá nhanh. B. dân nghèo kéo ra thành phố tìm việc làm.

C. năng suất nông nghiệp lạc hậu quá thấp. D. sự xâm lược ồ ạt của các nước đế quốc.

Câu 12. Nguyên nhân ở Mĩ Latinh có tỉ lệ dân cư đô thị rất cao chủ yếu là do

A. điều kiện sống ở thành phố rất thuận lợi. B. Chiến tranh ở các vùng nông thôn.

C. Công nghiệp phát triển với tốc độ nhanh. D. Dân nghèo không có ruộng kéo ra thành phố làm.

Câu 13. Quá trình cải cách kinh tế của các quốc gia Mĩ Latinh đang gặp phải sự phản ứng của

A. những người nông dân mất ruộng. B. các thế lực bị mất quyền lợi từ nguồn tài nguyên.

C. các thế lực từ bên ngoài. D. một nhóm người không cùng chung mục đích.

Câu 14. Tác động trực tiếp của hiện tượng hiệu ứng nhà kính là

A. tan băng ở hai cực Trái Đất. B. mực nước biển dâng cao hơn.

C. nhiệt độ toàn cầu nóng lên. D. xâm nhập mặn vào sâu nội địa hơn.

Câu 15. Việc khai thác khoáng sản ở châu Phi đã

A. nhanh chóng tàn phá môi trường. B. làm tăng diện tích đất trồng trọt.

C. giữ được nguồn nước ngầm. D. thúc đẩy nhanh quá trình phong hóa đất.

Câu 16. Khai thác nguồn tài nguyên khoáng sản mang lại lợi nhuận cao cho

A. các Nhà nước châu Phi. B. các công ti tư bản nước ngoài.

C. các nhà đầu tư tư nhân. D. người nông dân được hưởng lợi.

Câu 17. Nguyên nhân dẫn đến tuổi thọ trung bình của người dân châu Phi thấp so với các châu lục khác là do

A. xung đột tôn giáo, kinh tế đang phát triển. B. quản lí nhà nước của các nước tốt.

C. kinh tế kém phát triển, dân số tăng nhanh. D. trình độ dân trí cao, còn nhiều hủ tục.

Câu 18. Nguyên nhân quan trọng nhất khiến các nước châu Phi còn nghèo và kinh tế kém phát triển là do

A. sự thống trị lâu dài của chủ nghĩa thực dân. B. các cuộc xung đột sắc tộc.

C. sự yếu kém trong quản lí của đất nước. D. trình độ dân trí còn thấp, dân số tăng nhanh.

Câu 19. Khoáng sản nổi bật ở khu vực Mĩ Latinh **không** phải là

A. kim loại màu. B. kim loại quý. C. nhiên liệu. D. kim loại đen.

Câu 20. Dầu mỏ nguồn tài nguyên quan trọng của Tây Nam Á tập trung chủ yếu ở khu vực nào dưới đây?

A. Ven biển Đen. B. Ven Địa Trung Hải.

C. Ven biển Caxpi. D. Ven vịnh Péc-xích.

Câu 21. Các nước Mĩ Latinh hiện nay còn phụ thuộc nhiều nhất vào quốc gia nào dưới đây?

A. Hoa Kì. B. Tây Ba Nha. C. Anh. D. Pháp.

Câu 22. Đặc điểm nào sau đây của khu vực Trung Á mà khu vực Tây Nam Á **không** có?

A. Vị trí địa - chính trị rất chiến lược. B. Nhiều dầu mỏ và tài nguyên khác.

C. Tỉ lệ dân cư theo đạo Hồi cao. D. Nằm hoàn toàn trong nội địa.

Câu 23. Ưu thế lớn nhất của việc áp dụng công nghệ thông tin là

A. hạn chế được sự ô nhiễm môi trường. B. tiết kiệm được nguồn năng lượng trong sản xuất.

C. chi phí lao động sản xuất rẻ nhất. D. rút ngắn thời gian và không gian xử lí thông tin.

Câu 24. Nền kinh tế tri thức không có đặc điểm nào sau đây?

A. Chủ yếu diễn ra ở các nước đang phát triển.

B. Kết quả của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại.

C. Công nghệ cao phát triển như vũ bão.

D. Là giai đoạn phát triển sau kinh tế công nghiệp.

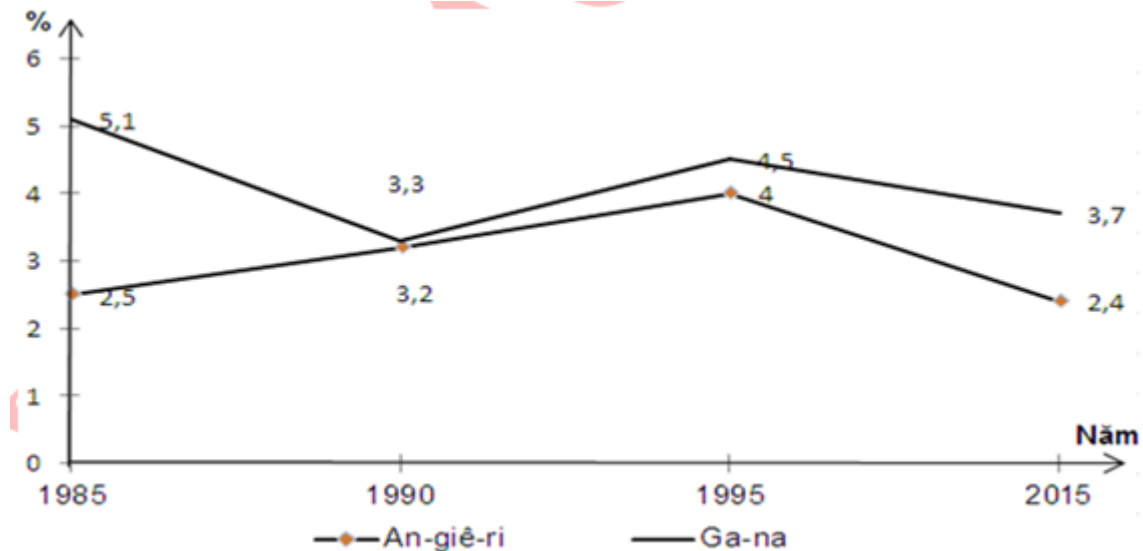
Câu 25. Về mặt tự nhiên, Trung Á **không** có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Giàu có về tài nguyên thiên nhiên. B. Nhiều đồng bằng châu thổ đất đai giàu mỡ.
C. Khí hậu lục địa khô hạn. D. Các thảo nguyên thuận lợi cho chăn thả gia súc.

Câu 26. Quốc gia nào có trữ lượng dầu mỏ lớn nhất khu vực Tây Nam Á?

- A. Ả-rập Xê-út. B. Cô-oét. C. Iran. D. I-rắc.

Câu 27. Cho biểu đồ:



TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA AN-GIÊ-RI VÀ GA-NA, GIAI ĐOẠN 1985 - 2015
Dựa vào biểu đồ, nhận xét nào sau đây **không** đúng về tốc độ tăng trưởng GDP của An-giê-ri và Ga-na?

- A. Tốc độ tăng trưởng của hai nước không ổn định.
B. Tốc độ tăng trưởng GDP của hai nước đều trên 6%.
C. Từ năm 1995 đến 2015, hai nước tốc độ tăng trưởng GDP có xu hướng giảm.
D. Tốc độ tăng trưởng của Ga-na luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng của An-giê-ri.

Câu 28. So với các nước phát triển thì các nước đang phát triển có tỉ trọng

- A. khu vực I cao hơn. B. khu vực II cao hơn.
C. khu vực III cao hơn. D. khu vực I, II cao hơn.

Câu 29. Mạng Internet phát triển đầu tiên ở quốc gia nào dưới đây?

- A. Anh. B. Pháp. C. Đức. D. Hoa Kỳ.

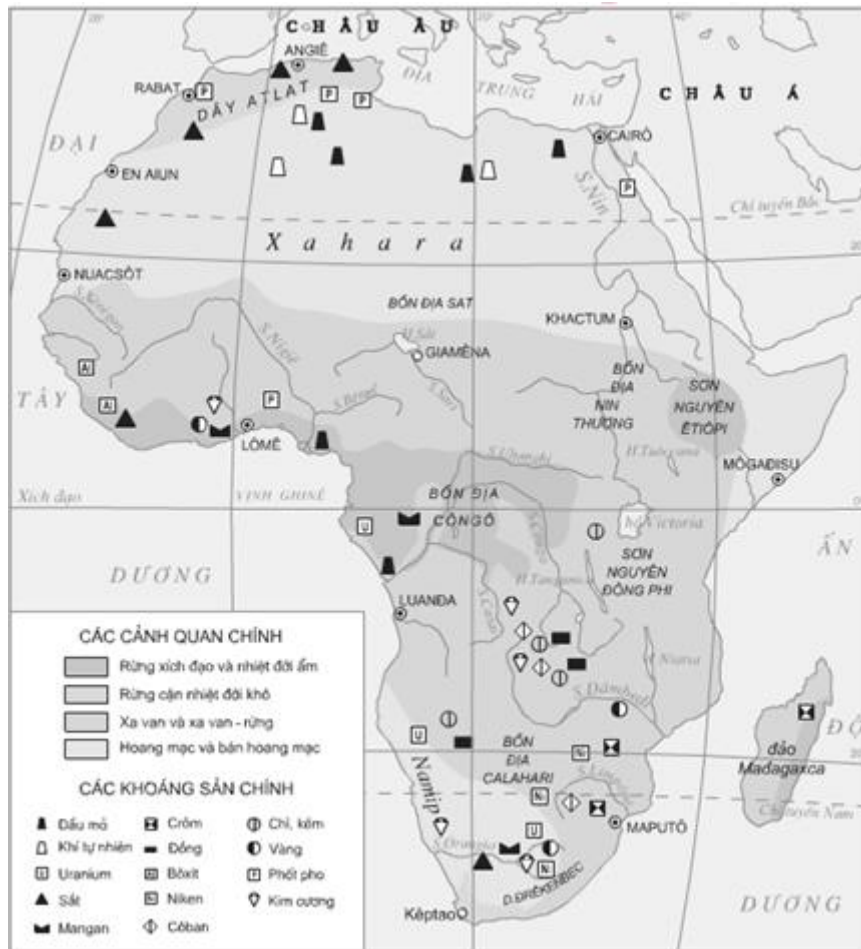
Câu 30. Yếu tố đóng vai trò quyết định trong nền kinh tế trí thức là

- A. giáo dục và văn hóa bản sắc dân tộc. B. văn hóa dân tộc và công nghệ.
C. công nghệ thông tin và truyền thông. D. vốn đầu tư và thị trường tiêu thụ.

Câu 31. Ở nhóm nước phát triển, người dân có tuổi thọ trung bình cao, nguyên nhân chủ yếu là do

- A. môi trường sống thích hợp. B. chất lượng cuộc sống cao.
C. nguồn gốc gen di truyền. D. làm việc và nghỉ ngơi hợp lí.

Câu 32. Cho bản đồ:



CÁC CẢNH QUAN VÀ KHOÁNG SẢN CHÍNH Ở CHÂU PHI

Quan sát bản đồ, cho biết rừng xích đạo và nhiệt đới ẩm phân bố chủ yếu ở khu vực nào sau đây?

- A. Đồng bằng Na-mip, sơn nguyên Đông Phi.
- B. Xa-ha-ra, Nam Phi, đảo Ma-đa-ga-xca.
- C. Bồn địa Công-gô, bồn địa Ca-la-ha-ri.
- D. Ven vịnh Ghi-nê, sơn nguyên Ê-ti-ô-pi.

Câu 33. Cho bảng số liệu:

CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI, GIAI ĐOẠN 2000 - 2015 (Đơn vị: %)

Nhóm nước	Nhóm tuổi		
	0 - 14	15 - 64	65 trở lên
Đang phát triển	32	63	5
Phát triển	17	68	15

Biểu đồ nào dưới đây thích hợp nhất thể hiện cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của các nước phát triển và đang phát triển trong thời kì 2000 - 2015?

- A. Biểu đồ đường.
- B. Biểu đồ miền.
- C. Biểu đồ tròn.
- D. Biểu đồ cột.

Câu 34. Hiện nay, tình hình kinh tế của Mĩ Latinh đang từng bước được cải thiện nhờ áp dụng biện pháp nào dưới đây?

- A. Củng cố bộ máy nhà nước, cải cách kinh tế, phát triển giáo dục.
- B. Tiếp tục duy trì cơ cấu xã hội phong kiến.
- C. Thực hiện cải cách ruộng đất không triệt để.
- D. Đẩy mạnh quá trình đô thị hóa tự phát.

Câu 35. Khối thị trường chung Nam Mỹ gồm những quốc gia nào dưới đây?

- A. Bra-xin, Ác-hen-ti-na, U-ru-goay, Pa-ra-goay.
- B. Bra-xin, Ác-hen-ti-na, Pê-ru, Pa-ra-goay.
- C. Chi-lê, Ác-hen-ti-na, Venezuela, Pê-ru.
- D. Bra-xin, Ecuado, U-ru-goay, Pa-ra-goay.

Câu 36. Khối thị trường chung Nam Mỹ có tên viết tắt là

- A. EU. B. NAFTA. C. MERCOSUR. D. APEC.

Câu 37. Bảng số liệu sau:

TỈ LỆ BIẾT CHỮ CỦA THẾ GIỚI VÀ MỘT SỐ NƯỚC CHÂU PHI NĂM 2015 (Đơn vị: %)

Nước	Thế giới	An-giê-ri	Nam Phi	Ăng-gô-la	Xu-dăng	U-gan-đa
Tỉ lệ biết chữ	84,5	86,0	94,3	71,1	75,9	78,4

Từ bảng số liệu, nhận định nào dưới đây không đúng về tỉ lệ biết chữ của thế giới và một số nước châu Phi năm 2015?

- A. Các nước châu Phi đều có tỉ lệ biết chữ cao hơn trung bình của thế giới.
- B. Nam Phi có tỉ lệ biết chữ cao nhất.
- C. Tỉ lệ biết chữ có sự chênh lệch giữa các quốc gia châu Phi.
- D. Ăng-gô-la có tỉ lệ biết chữ thấp nhất.

Câu 38. Tính đến tháng 1/2007, số quốc gia thành viên của tổ chức thương mại thế giới là

- A. 150. B. 151. C. 152. D.153.

Câu 39. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực được hình thành **không** phải do

- A. sự phát triển kinh tế không đều, cạnh tranh với các khu vực.
- B. những nét tương đồng về văn hóa, địa lí và xã hội.
- C. có chung mục tiêu, lợi ích phát triển khi liên kết với nhau.
- D. xuất hiện những vấn đề mang tính toàn cầu, khu vực hóa.

Câu 40. Tổ chức liên kết kinh tế khu vực có đa số các nước thành viên nằm ở Nam bán cầu là

- A. ASEAN. B. EU. C. NAFTA. D. MERCOSUR.

..... **HẾT**

Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đề thi Giữa kì 1

Năm học 2024

Bài thi môn: Địa lí lớp 11

Thời gian làm bài: phút

(không kể thời gian phát đề)

(Đề số 2)

Câu 1. Nền kinh tế các nước Mĩ Latinh phát triển chậm **không** phải do

- A. tình hình chính trị không ổn định.
- B. hạn chế về điều kiện tự nhiên và nguồn lao động.
- C. phụ thuộc vào các công ti tư bản nước ngoài.
- D. người dân không có ruộng đất di cư ồ ạt ra thành phố.

Câu 2. Mĩ Latinh có điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành nào dưới đây?

- A. Cây công nghiệp, cây ăn quả nhiệt đới, chăn nuôi gia súc.
- B. Cây lương thực, cây ăn quả nhiệt đới, chăn nuôi gia súc nhỏ.
- C. Cây lương thực, cây công nghiệp nhiệt đới, chăn nuôi gia súc nhỏ.